

Số: 104/QĐ-CĐYTBM

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành đề án tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐT BXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao
động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu
tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ biên bản Hội đồng tuyển sinh Cao đẳng chính quy năm 2026 (phiên 1)
ngày 05 tháng 3 năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành đề án tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026 (đề án kèm theo).

Điều 2. Ban Giám hiệu, Trưởng các Phòng/Khoa và các đơn vị, cá nhân liên quan
chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VPT, QLĐT&NCKH.



Đào Xuân Cơ

ĐỀ ÁN
TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~101~~/QĐ-CDYTBM ngày ~~12~~ tháng 3 năm 2026)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
- Địa chỉ:** Tòa nhà D3, Bệnh viện Bạch Mai, 78 Đường Giải Phóng, Phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của Trường:** <https://bmmc.edu.vn/>
- Địa chỉ các trang mạng xã hội của Trường (có thông tin tuyển sinh)**
 - Facebook: <https://www.facebook.com/TruongCaoDangYteBachMai>
 - Zalo: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
 - Tiktok: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
 - Youtube: <https://youtube.com/@truongcaodangytebachmai?si=mnRNInILmAYgrpCV>
- Email:** caodangyte@bachmai.edu.vn
- Số điện thoại tư vấn tuyển sinh:** 0866366115 (liên hệ giờ hành chính)
- Loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Công lập
- Quyết định thành lập/cho phép thành lập/đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
- Giấy phép đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**
 - Số 17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17a/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 14/4/2019 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17b/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 15/11/2023 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17c/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 14/10/2024 của Tổng cục GDNN.
- Tình hình việc làm của sinh viên sau 01 năm tốt nghiệp (tốt nghiệp năm 2024)**

STT	Ngành	Trình độ	Chỉ tiêu (2021)	Số lượng trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp (2024)	Tỷ lệ % số SV tốt nghiệp đã có việc làm
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	550	521	451	92%
2	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Cao đẳng	50	45	42	100%
3	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Cao đẳng	50	59	47	100%
4	Kỹ thuật VLTL & PHCN	Cao đẳng	50	50	39	83,3%
5	Dược	Cao đẳng		Chưa tuyển sinh		
	Tổng		700	675	579	

11. Thông tin về tuyển sinh 02 năm gần nhất

STT	Ngành	Trình độ	Năm 2024			Năm 2025		
			Chỉ tiêu	Số lượng trúng tuyển nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số lượng trúng tuyển nhập học	Điểm trúng tuyển
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	1000	958	Học bạ: 30.45 THPT: 15.15	1000	926	Học bạ: 67.50 THPT: 15.25
2	Điều dưỡng (chương trình chất lượng cao)			43	Học bạ: 30.45 THPT: 15.15 - Đạt điểm ≥ 5.0 bài kiểm tra Tiếng Anh đầu vào - Đạt yêu cầu phỏng vấn		78	Học bạ: 67.50 THPT: 15.25 - Đạt điểm ≥ 5.0 bài kiểm tra Tiếng Anh đầu vào - Đạt yêu cầu phỏng vấn
3	Kỹ thuật hình ảnh Y học		50	49	Học bạ: 30.8 THPT: 17.2	75	70	Học bạ: 67.00 THPT: 15.75
4	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		50	55	Học bạ: 30.9 THPT: 16.45	75	64	Học bạ: 68.90 THPT: 15.75
5	Kỹ thuật VLTL & PHCN		100	117	Học bạ: 30.65 THPT: 16.35	100	88	Học bạ: 69.80 THPT: 15.35
6	Dược		140	135	Học bạ: 30.45 THPT: 15.85	140	96	Học bạ: 70.01 THPT: 15.50
	Tổng		1340	1357		1390	1322	

12. Thông tin danh mục ngành được đào tạo

STT	Ngành	Trình độ	Quy mô tuyển sinh/năm	Số Giấy chứng nhận	Đơn vị cấp GCN
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	1000	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 17c/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 14/10/2024	Tổng cục GDNN, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Cao đẳng	75	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018	
3	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Cao đẳng	75		
4	Kỹ thuật VLTL & PHCN	Cao đẳng	100	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 17c/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 14/10/2024	
5	Dược	Cao đẳng	140	17b/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 15/11/2023	
6	Thư ký Y khoa	Sơ cấp	100	17a/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 14/04/2019	
7	Hộ lý/trợ giúp chăm sóc	Sơ cấp	100	17a/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 14/04/2019	
8	Chăm sóc da	Sơ cấp	250	17c/2018/GCNĐKBSTCGDNN ngày 14/10/2024	

13. Đường Link công bố Danh sách giảng viên giảng dạy các ngành

<https://bmmc.edu.vn/>

14. Đường Link công bố trang thiết bị tổ chức đào tạo

<https://bmmc.edu.vn/danh-muc-trang-thiet-bi-to-chuc-dao-tao.htm>

II. THÔNG TIN CHI TIẾT

1. Phương thức; chỉ tiêu tuyển sinh và phân bổ

Mã ngành	Ngành	Tổng	Phương thức		
			Xét điểm học bạ	Xét điểm thi TN THPT 2026	Xét điểm IELTS
	Phân bổ tỷ lệ	100%	65%	30%	5%
6720301	Điều dưỡng (trong đó có 140 chỉ tiêu dành cho chương trình chất lượng cao)	1000	650	300	50
6720601	Kỹ thuật hình ảnh Y học	75	48	23	4
6720602	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	75	48	23	4
6720604	Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	100	65	30	5
6720201	Dược	140	91	42	7
	Tổng	1390	902	418	70

Ghi chú: Trong trường hợp số thí sinh trúng tuyển theo các phương thức xét tuyển điểm thi TN THPT 2026 và xét điểm IELTS KHÔNG ĐỦ nhà trường sẽ chuyển chỉ tiêu còn lại sang phương thức xét tuyển học bạ THPT

2. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh: Đã tốt nghiệp THPT/tương đương.

3. Phạm vi tuyển sinh: Cả nước

4. Phương thức tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo đầu vào

4.1. Chương trình cơ bản

- Thí sinh lựa chọn 01 trong 03 phương thức sau:

4.1.1. Phương thức 1: Xét điểm học bạ THPT

- Xét tổng điểm trung bình môn học cả năm lớp 10; lớp 11; lớp 12 của tổ hợp có 03 môn học trong các môn học sau: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (nếu học sinh học theo chương trình giáo dục THPT mới sẽ lấy môn Ngoại ngữ 1), Vật lý, Hoá học, Sinh học
- Bắt buộc phải có môn Toán hoặc môn Ngữ Văn trong tổ hợp xét tuyển
- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào
 - + Tổng điểm xét tuyển ≥ 54.0 ;
 - + Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 5.5 ;
 - + Hạnh kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12) từ Khá trở lên.

4.1.2. Phương thức 2: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026

- Khối xét tuyển

Đối với các ngành: Điều dưỡng; Kỹ thuật Hình ảnh Y học; Kỹ thuật Xét nghiệm Y học; Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng:	Đối với ngành Dược:
Thí sinh lựa chọn 01 trong 05 khối sau: - Khối A00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Vật lý và Hóa học; - Khối A01: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Vật lý - Khối B00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Hóa và Sinh học; - Khối D: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Văn; Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ khác trong kỳ thi TN THPT năm 2026).	Thí sinh lựa chọn 01 trong 05 khối sau - Khối A00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Vật lý và Hóa học; - Khối A01: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Vật lý; - Khối B00: Tổ hợp môn thi Toán; Hóa và Sinh học; - Khối B08: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Sinh học; - Khối D07: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Hoá học

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:

- + Trung bình cộng các môn thi của khối thi đăng ký xét tuyển tối thiểu là 5.0 trở lên. Điểm mỗi môn thi trong khối thi đăng ký xét tuyển ≥ 3.0
- + Hạnh kiểm cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12 từ Khá trở lên.

4.1.3. Phương thức 3: Xét điểm IELTS

- Thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.5 trở lên và Hạnh kiểm cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12 từ Khá trở lên.

4.1.4. Xét trúng tuyển

Hội đồng tuyển sinh xét tuyển căn cứ trên chỉ tiêu tuyển sinh của từng phương thức. Kết quả trúng tuyển được lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (bao gồm cả điểm ưu tiên).

4.2. Chương trình chất lượng cao, ngành Điều dưỡng

4.2.1. Điều kiện tuyển sinh

Thí sinh phải trúng tuyển ngành Điều dưỡng của kỳ xét tuyển năm 2026 và đạt các tiêu chí cụ thể như sau:

4.2.1.1. Kết quả học tập ở bậc Trung học phổ thông

- Nếu xét học bạ THPT:
- + Tổng điểm trung bình môn học cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12 có 03 môn học trong các môn học sau: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (nếu học sinh học theo chương trình giáo dục THPT mới sẽ lấy môn Ngoại ngữ 1), Vật lý, Hoá học, Sinh học (trong đó Bắt buộc phải có môn Toán hoặc môn Ngữ Văn trong tổ hợp xét tuyển): **từ 63.0 điểm**
- + Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 6.0 ; Hạnh kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12) từ Khá trở lên.
- Nếu xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026:

- + Tổng điểm 03 môn xét tuyển theo tổ hợp khối thi từ 21.0 điểm; Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 6.0
- + Hạn kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12) từ Khá trở lên.

4.2.1.2. Ngoại ngữ:

Có trình độ ngoại ngữ đầu vào tối thiểu đạt bậc 1/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương và tham gia bài kiểm tra đánh giá năng lực đầu vào môn Tiếng Anh của trường.

4.2.1.3. Học phí

Tự nguyện tham gia học, cam kết đóng học phí theo quy định của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai Bạch Mai đối với chương trình chất lượng cao (Theo mẫu đơn tại phụ lục 4).

4.2.1.4. Yêu cầu khác

Đạt yêu cầu vòng phỏng vấn của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai.

*** Ghi chú: Thời gian tổ chức thu hồ sơ; lịch đánh giá năng lực Tiếng Anh đầu vào; lịch phỏng vấn, HĐTS sẽ thông báo cụ thể sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học năm 2026.**

4.2.2. Xét trúng tuyển

- Hội đồng tuyển sinh xét tuyển căn cứ trên chỉ tiêu tuyển sinh, kết quả trúng tuyển của sinh viên nhập học năm 2026 và kết quả kiểm tra năng lực Tiếng Anh đầu vào; kết quả vòng phỏng vấn. Kết quả trúng tuyển được lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (bao gồm tổng điểm kết quả học tập ở bậc THPT và điểm năng lực Ngoại ngữ đầu vào).

5. Chính sách ưu tiên tuyển thẳng

Áp dụng theo khoản 2 phụ lục 01, Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Nếu còn thừa chỉ tiêu tuyển thẳng, Hội đồng tuyển sinh sẽ chuyển sang xét tuyển.

6. Thời gian tuyển sinh

Từ 01/4/2026 đến 16h30 ngày 31/7/2026. Căn cứ số lượng thí sinh trúng tuyển nhập học, Trường sẽ thông báo tuyển sinh đợt tiếp theo nếu chưa đủ chỉ tiêu.

7. Hình thức nhận đăng ký tuyển sinh

Nộp trực tiếp tại Trường hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ online. Nhà trường khuyến khích thí sinh đăng ký hồ sơ online.

8. Địa điểm nộp hồ sơ

Hồ sơ nộp/gửi về: Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai (Phòng 105, tầng 1, nhà D3) trong Bệnh viện Bạch Mai, số 78 Đường Giải Phóng – Phường Kim Liên – thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại tư vấn tuyển sinh: 0866366115 (liên hệ giờ hành chính)

Thí sinh lưu ý: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai **KHÔNG** bố trí điểm thu hồ sơ khác ngoài địa chỉ trên.

Cách thức nộp hồ sơ online: Thí sinh theo dõi thông báo chi tiết cách nộp trên website của trường

9. Hồ sơ tuyển sinh

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển

- Phụ lục 1: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng học bạ THPT
- Phụ lục 2: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026
- Phụ lục 3: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm IELTS.

* Ghi chú: Thí sinh đăng ký phương thức xét tuyển nào thì khai phiếu đăng ký xét tuyển theo đúng phụ lục. Không giới hạn thí sinh đăng ký xét tuyển bằng nhiều phương thức, nhiều ngành khác nhau.

(2) Học bạ THPT photo công chứng: có đầy đủ bảng điểm và hạnh kiểm của năm lớp 10; lớp 11 và lớp 12.

(3) Giấy tờ ưu tiên bản photo công chứng (nếu có): Giấy tờ minh chứng hưởng chế độ ưu tiên (Xem phụ lục 5 về đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh). Nếu thí sinh **KHÔNG** cung cấp đủ giấy tờ theo quy định sẽ **KHÔNG** được ưu tiên trong xét tuyển.

(4) Nếu thí sinh tốt nghiệp **TRƯỚC** năm 2026: Nộp thêm bằng tốt nghiệp THPT/tương đương (bản photo công chứng).

10. Lệ phí xét tuyển: (30.000 đồng/hồ sơ)

11. Đối tượng đủ điều kiện nhập học

- Trúng tuyển khi xét tuyển.
- Tốt nghiệp THPT/tương đương

12. Ngày thông báo kết quả xét tuyển: Dự kiến 13/8/2026

13. Học phí

STT	Ngành	Trình độ	Học phí dự kiến đồng/năm học (10 tháng)/sinh viên	Ghi chú
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	23.800.000	Sinh viên được giảm giảm 70% học phí trên mức học phí này
2	Điều dưỡng (Chương trình chất lượng cao)		35.000.000	Sinh viên được giảm giảm 70% học phí trên mức học phí CTĐT cơ bản
3	Kỹ thuật hình ảnh Y học		23.800.000	
4	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		23.800.000	Sinh viên được giảm giảm 70% học phí trên mức học phí này
5	Kỹ thuật VLTL &PHCN		23.800.000	
6	Dược		23.800.000	Sinh viên được giảm giảm 70% học phí trên mức học phí này

TRƯỜNG
NGUYỄN
H. MÃ
BÁ

14. Cơ hội việc làm

- Sinh viên được học và thực tập tại Bệnh viện Bạch Mai, được tham gia các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, tham dự các hội nghị, hội thảo chuyên đề, giao lưu với các giảng viên, sinh viên quốc tế.
- Sinh viên xếp loại tốt nghiệp GIỎI được ưu tiên xét tuyển dụng vào làm việc tại Bệnh viện Bạch Mai.
- Có cơ hội làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài nước.
- Đối với sinh viên tham gia chương trình chất lượng cao: ngoài các cơ hội giống chương trình cơ bản, sinh viên chất lượng cao được cấp bằng Cao đẳng Điều dưỡng chất lượng cao; được tham gia thực tập tại các Bệnh viện tiêu chuẩn quốc tế; tham gia học tập ngắn hạn tại các cơ sở giáo dục nước ngoài tại Thái Lan, Nhật Bản,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học đầu mối xây dựng kế hoạch chi tiết tuyển sinh; thông báo tuyển sinh; các quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, quyết định thành lập các ban giúp việc. Phối hợp với các Phòng/Khoa triển khai thực hiện và giám sát các nội dung công việc theo kế hoạch.
- Văn phòng trường tổng hợp dự trù kinh phí và thực hiện thu phí xét tuyển, học phí và thanh toán kinh phí tuyển sinh theo quy định.
- Đoàn Thanh niên đầu mối xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động tư vấn tuyển sinh.
- Các Phòng/Khoa phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện theo các nhiệm vụ được phân công.
- Các nội dung của Đề án có thể được điều chỉnh theo các Quy định, hướng dẫn cập nhật của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.



HIỆU TRƯỞNG

Đào Xuân Cơ

CÁC PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng học bạ THPT
- Phụ lục 2: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026
- Phụ lục 3: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm IELTS.
- Phụ lục 4: Đơn đăng ký tham gia chương trình chất lượng cao
- Phụ lục 5: Bản quy ước mã số các đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026



BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số hồ sơ:

HB.....
(Do ban thư ký ghi)

Phụ lục 1

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2026
(Dùng cho Thí sinh đăng ký Xét điểm học bạ THPT)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới: Nữ ghi 1; Nam ghi 0

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

Ngày Tháng Năm

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

Ngày Tháng Năm

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), tỉnh (thành phố))

Ngày Tháng Năm

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng; xã (phường), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

Mã tỉnh Mã trường

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:

9. Điện thoại liên hệ: 10. Email: 11. Facebook:

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), tỉnh (thành phố))

SDT người nhận:

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12. Hội đồng tuyển sinh sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai)

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Ngành đăng ký xét tuyển: (Thí sinh ghi rõ tên ngành đăng ký xét tuyển):

6720301: Điều dưỡng | 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201: Dược

14. Điểm xét tuyển: Thí sinh ghi rõ điểm trung bình các môn; hạnh kiểm và tổng điểm xét tuyển vào ô dưới đây (bắt buộc phải có môn Toán hoặc Ngữ văn trong tổ hợp xét tuyển)

Năm học	Lớp 10 (Cả năm)	Lớp 11 (Cả năm)	Lớp 12 (Cả năm)	Tổng điểm	KIỂM ĐÓ, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
					Xác nhận kiểm tra của Ban Thư ký	Xác nhận của Ban Thanh tra
Điểm trung bình						
DTB môn						
DTB môn						
DTB môn						
Hạnh kiểm						

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026		
2	Học bạ THPT photo công chứng		
3	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2026)		
4	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh		
	Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 2

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2026
(Dựa vào kết quả thi Tốt nghiệp THPT NĂM 2026)

Số hồ sơ:

DTN.....
(Do ban thư ký ghi)**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), tỉnh (thành phố))

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng;
xã (phường), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

– Năm lớp 10:

– Năm lớp 11:

– Năm lớp 12:

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương,
học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô:

9. Điện thoại liên hệ:

10. Email:

11. Tài khoản Facebook:

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

SDT người nhận:

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12. Hội đồng tuyển sinh sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai!

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Số báo danh:

14. Dự thi tại cụm thi:

15. Ngành đăng ký xét tuyển: (Thí sinh ghi rõ tên ngành đăng ký xét tuyển):

6720301: Điều dưỡng | 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201: Dược

16. Khối đăng ký xét tuyển: Thí sinh chọn 01 trong các khối xét tuyển theo ngành, ghi điểm theo thứ tự các bài
thi/môn thi của khối đăng ký: (chú ý đăng ký khối theo ngành như sau)

Ngành:	- Khối A00: Toán; Vật lý; Hóa học.	Ngành	- Khối A00: Toán; Vật lý; Hóa học.
- Điều dưỡng	- Khối A01: Toán; Tiếng Anh; Vật lý	Dược	- Khối A01: Toán; Tiếng Anh; Vật lý
- KT HAYH	- Khối B00: Toán; Hóa, Sinh học.		- Khối B00: Toán; Hóa, Sinh học.
- KT XNYH	- Khối D01: Toán; Văn; Ngoại ngữ.		- Khối B08: Toán; Tiếng Anh; Sinh học
- KT VLTL & PHCN			- Khối D07: Toán; Tiếng Anh; Hóa

Điểm và hạnh kiểm xét tuyển (ghi rõ khối vào ...)	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm	KIỂM ĐÓ, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
					Kiểm đỏ	Thanh tra
Khối thi TN THPT 2026						
Hạnh kiểm học bạ THPT	Lớp 10 (cả năm)	Lớp 11 (cả năm)	Lớp 12 (cả năm)			

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026		
2	Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời nếu xét kết quả thi TN THPT năm 2026		
3	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2026)		
	Các giấy tờ ưu tiên tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh,....		

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Cán bộ thu hồ sơ

(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Người đăng ký

(ký và ghi rõ họ và tên)



BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số hồ sơ:

IELTS.....
(Đoạn thư ký ghi)

Phụ lục 3

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2026
(Dùng cho Thí sinh đăng ký Xét điểm thi IELTS)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), tỉnh (thành phố))

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng; xã (phường), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

– Năm lớp 10:

– Năm lớp 11:

– Năm lớp 12:

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:

9. Điện thoại liên hệ:

10. Email:

11. Facebook:

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

SDT người nhận:

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12. HĐTS sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai)

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Ngành đăng ký xét tuyển: (Thí sinh ghi rõ tên ngành đăng ký xét tuyển):

6720301; Điều dưỡng | 6720601; Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602; Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604; Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201; Dược

14. Điểm xét tuyển: Thí sinh ghi rõ điểm thi IELTS và hạnh kiểm 5 kì vào ô dưới đây:

Năm học	Lớp 10 (cả năm)	Lớp 11 (cả năm)	Lớp 12 (cả năm)	KIỂM ĐO, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
				Xác nhận kiểm đo của Ban Thư ký	Xác nhận của Ban Thanh tra
Hạnh kiểm					
Điểm thi IELTS		Đơn vị cấp chứng chỉ IELTS:			

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2026		
2	Học bạ THPT photo công chứng		
3	Chứng chỉ IELTS		
4	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2026)		
5	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên)		
	Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh,		
	Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

Y
TRƯỜNG
ĐĂNG
KÝ
CHÍNH
QUY

Phụ lục 4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG, CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;
- Phòng Đào tạo.

Tên em là:

Ngày sinh:

Số CMND/CCCD: Nơi cấp:

Số điện thoại: Email:

Địa chỉ liên hệ:

Đã xét tuyển ngành: Điều dưỡng, hệ cao đẳng chính quy năm 2026

Phương thức xét tuyển:

Sau khi tìm hiểu kỹ Chương trình đào tạo Chất lượng cao ngành Điều dưỡng của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai, em có nguyện vọng và tự nguyện mong muốn được theo học chương trình chất lượng cao ngành Điều dưỡng và cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của Trường./.

....., ngày tháng năm 2026

....., ngày tháng năm 2026

XÁC NHẬN CỦA GIA ĐÌNH THÍ SINH**SINH VIÊN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tên tôi là:

Là phụ huynh của thí sinh:

.....

xác nhận đã tìm hiểu Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Điều dưỡng của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai và đồng ý cho con tôi đăng ký Chương trình học như trên của Quý Trường./.

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Phụ lục 5. BẢN QUY ƯỚC MÃ SỐ CÁC ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN
TRONG TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2026**

Nhóm Ưu tiên 1	
Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.	
Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.	
Đối tượng 03: + Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh"; + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên; + Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định; + Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.	
Đối tượng 04: + Con liệt sĩ; + Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; + Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; + Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên"; + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động; + Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; + Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.	
Nhóm Ưu tiên 2	
Đối tượng 05: + Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học; + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1; + Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.	
Đối tượng 06: + Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01; + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%; + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng; + Con của người có công giúp đỡ cách mạng.	
Đối tượng 07: + Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện; + Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; + Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, được sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thì vào các ngành y, dược.	

Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống M-Office bởi ĐỖ THỊ THANH
QUYNH_29448@bm.com.vn 08h39 ngày 13/03/2026, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

Chữ ký người trích xuất văn bản:.....

Số chuyển hóa:..... (Số thứ tự.năm trích xuất).